

Bản án số: 145/2017/HSST

Ngày: 29.11.2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Tử Lượng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Văn Bình
2. Bà Đồng Thị Thanh Hương

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu Hương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 154/2016/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Xuân Ngh *sinh năm:* 1984, tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; *trú tại:* thôn Đ, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; *ngề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ văn hoá:* 6/12; *con ông* Trần Xuân M và bà Trần Thị C; có vợ là Vũ Thị Th và 03 con; *tiền án, tiền sự:* Chưa có; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09.9.2017 cho đến nay. (có mặt)

Người bị hại:

- Chị Bùi Thị D sinh năm 1995; nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Q, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Phố Th, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

- Chị Bùi Thị H sinh năm 1988; nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Q, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Phố Th, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị Th sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Xuân Ngh bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/9/2017, Trần Xuân Ngh điều khiển xe mô tô YAMAHA Jupiter BKS 35B1 - 467.53 đi từ cảng Phúc Lộc, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình đến phòng trọ của bạn là chị Bùi Thị H, ở phố Thiện Tiến, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình để chơi. Khi đến nơi, Ngh dựng xe mô tô ngoài cổng khu trọ và đi vào phòng trọ của chị H thấy cửa khóa ngoài. Ngh đi sang phòng trọ bên cạnh của anh Nguyễn Ngọc K, hỏi thăm khi nào thì chị H về, anh K nói không biết. Ngh thấy phòng trọ của chị Bùi Thị D và chị Bùi Thị H là người cùng khu trọ với chị H đang mở cửa, trong phòng không có người, đầu giường ngủ để hai chiếc điện thoại trong đó 01 chiếc điện thoại Apple Iphone màu trắng của chị D và 01 chiếc điện thoại Sony Xperia màu trắng của chị H nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Ngh đi vào trong phòng lấy chiếc điện thoại Apple Iphone bỏ vào trong túi quần bên phải của Ngh, cầm chiếc điện thoại Sony trên tay phải rồi đi ra chỗ để xe mô tô định nổ máy bỏ chạy, thì bị chị D phát hiện đuổi theo giữ xe mô tô của Ngh và hô hoán mọi người. Thấy vậy, anh K và chị Đinh Thị T, là người cùng khu trọ với chị D chạy ra cùng chị D giữ xe mô tô của Ngh. Do sợ hãi, Ngh để lại chiếc xe mô tô và ném lại chiếc điện thoại Sony Xperia vừa trộm cắp bỏ chạy theo hướng đường Trần Nhân Tông, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình.

Sau khi bị mất tài sản chị Bùi Thị D và chị Bùi Thị H đã trình báo Công an phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình. Công an phường Ninh Sơn đến hiện trường nơi xảy ra sự việc, thu giữ 01 xe mô tô YAMAHA Jupiter màu đen đỏ BKS 35B1 - 467.53, 01 chiếc điện thoại Sony Xperia màu trắng; tiến hành truy tìm đối tượng phạm tội theo hướng bỏ chạy. Tại khu vực thôn Vĩnh Tiến, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình cơ quan Công an phát hiện 01 thanh niên đang chạy bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Người thanh niên xuất trình thẻ căn cước công dân mang tên Trần Xuân Ngh sinh năm 1984, trú tại xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình và 01 đăng ký xe mô tô YAMAHA Jupiter BKS 35B1 - 46753, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Trần Xuân Ngh. Biết không thể che giấu được hành vi phạm tội, Ngh đã khai nhận hành vi trộm cắp điện thoại tại khu nhà trọ thuộc phố Thiện Tiến, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, đồng thời lấy trong túi quần chiếc điện thoại Apple Iphone màu trắng vừa trộm cắp được ra giao nộp. Công an phường Ninh Sơn thu giữ 01 thẻ căn cước công dân, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Trần Xuân Ngh và 01 điện thoại Apple Iphone màu trắng sau đó bàn giao Ngh cùng vật chứng đến Công an thành phố Ninh Bình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57 ngày 07/9/2017 Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Ninh Bình, kết luận trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple

Iphone màu trắng là 2.500.000 đồng, chiếc điện thoại nhãn hiệu Sony Xperia màu trắng là 1.800.000 đồng, tổng trị giá tài sản là 4.300.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Trần Xuân Ngh khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như đã nêu trên.

Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA Jupiter BKS 35B1 - 467.53, đăng ký xe mô tô mang tên Trần Xuân Ngh. Quá trình điều tra xác định, nguồn gốc số tiền mua xe mô tô trên là của bà Trần Thị Nh là mẹ đẻ chị Th, cho chị Th; khi mua xe, vì không có giấy phép lái xe nên chị Th để Ngh đứng tên trong giấy đăng ký xe. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Th, chị Th đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Bùi Thị D 01 chiếc điện thoại Apple Iphone màu trắng và chị Bùi Thị H 01 điện thoại nhãn hiệu Sony Xperia màu trắng. Chị D và chị H đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì.

01 thẻ căn cước công dân, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Trần Xuân Ngh không liên quan đến việc phạm tội, cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình trả lại cho Trần Xuân Ngh.

Tại Bản cáo trạng số 153/CT-VKS ngày 24.10.2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Trần Xuân Ngh ra trước Toà án nhân thành phố Ninh Bình để xét xử về Tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Ngh phạm Tội trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 31 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân Ngh từ 12 - 18 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trần Xuân Ngh cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Xuân Ngh.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, chỉ xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai tại phiên toà của bị cáo Trần Xuân Ngh đúng như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 06/9/2017,

tại khu nhà trọ thuộc phố Thiện Tiến, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, Trần Xuân Ngh đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Apple Iphone 5S màu trắng của chị Bùi Thị D và 01 chiếc điện thoại di động Sony Xperia màu trắng của chị Bùi Thị H; tổng trị giá tài sản mà Trần Xuân Ngh đã chiếm đoạt là 4.300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật công nhận, bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Hành vi của bị cáo Trần Xuân Ngh đã phạm Tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài việc xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ ra, hành vi của bị cáo thực hiện còn gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Để bảo đảm trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; vì vậy, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có chỗ ở rõ ràng.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo Trần Xuân Ngh một mức hình phạt thoả đáng, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chỗ ở rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình. Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định vì vậy, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan CSĐT công an TP Ninh Bình đã trả lại cho chị Bùi Thị D chiếc điện thoại Apple Iphone và chị Bùi Thị H chiếc điện thoại Sony Xperia là có căn cứ. Sau khi nhận lại tài sản, người bị hại không có yêu cầu đề nghị gì về phần bồi thường thiệt hại; vì vậy, phần trách nhiệm dân sự trong vụ án không đặt ra xem xét giải quyết.

Khi đi xe mô tô đến khu trọ bị cáo không có ý định đến để trộm cắp tài sản; ý định trộm cắp chỉ phát sinh khi bị cáo đi vào khu trọ chơi; vì vậy, chiếc xe mô tô YAMAHA Jupiter BKS 35B1 - 467.53 không có liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho chị Vũ Thị Th là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo Trần Xuân Ngh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Ngh phạm Tội trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân Ngh 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trần Xuân Ngh cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Ngh được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Y nhận được quyết định thi hành án và bản án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Xuân Ngh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Thời hạn kháng cáo của người có mặt tại phiên toà tính từ ngày tuyên án (29/11/2017), thời hạn kháng cáo của người vắng mặt tại phiên toà tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

(Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại; (vắng mặt)
- Người CQLNVLQ; (vắng mặt)
- VKSND Tp Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Công an Tp Ninh Bình;
- Chi cục THA Tp Ninh Bình;
- Sở tư pháp Ninh Bình;
- Lưu HS, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Tử Lượng

